

TUẦN 22**Tiết 107****Tập làm văn: CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN****I. Đề bài nghị luận về tác phẩm truyện****-Đề SGK/64**

- Nghị luận về số phận người phụ nữ:
 - + “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ.
 - + Thân phận của Thúy Kiều trong “Mã Giám Sinh mua Kiều”.
 - Diễn biến cốt truyện:
 - + “Làng” của Kim Lân.
 - Đời sống tình cảm gia đình :
 - + “Chiếc lược ngà” Nguyễn Quang Sáng.
 - ❖ Giống nhau:Đều là nghị luận truyện.
 - ❖ Khác nhau:- Phân tích: Từ phân tích để nêu ra nhận xét .
 - Suy nghĩ: Nhận xét về tác phẩm trên cơ sở tác phẩm,
- theo góc nhìn nào đó.

II. Các bước làm bài văn nghị luận về tác phẩm truyện:

Đề bài:Suy nghĩ về nhân vật ông Hai trong truyện ngắn “Làng” của Kim Lân.

1. Tìm hiểu đề và tìm ý .

- Đề thuộc loại gì ? Nêu hiện tượng , sự việc gì ? Yêu cầu làm gì ? Ý nghĩa của sự việc thế nào ? Vì sao ?

2. Lập dàn ý:**a. MB:**

- Giới thiệu truyện ngắn Làng và nhân vật ông Hai.
- Giới thiệu lòng yêu quê hương và yêu nước của ông Hai.

b. TB: Triển khai các nhận định về tình yêu làng, yêu nước của ông Hai và nghệ thuật đặc sắc của nhà văn.

* Tình yêu làng và yêu nước nổi bật ...

- Khi tản cư, nhớ làng
- Theo dõi tin tức kháng chiến
- Tâm trạng nghe tin làng theo giặc
- Niềm vui khi nghe tin làng được cải chính

* Nghệ thuật xây dựng nhân vật:

- Chọn tình huống tin đồn thất thiệt để thể hiện tính cách nhân vật.
- Các chi tiết miêu tả nhân vật
- Các hình thức trần thuật: đối thoại, độc thoại ...

c. KB:

- Sức hấp dẫn của nhân vật.
- Thành công của nhà văn khi xây dựng nhân vật ông Hai.

3. Viết bài**4. Đọc sửa chữa**

➔ Ghi nhớ: SGK/68

III. Luyện tập: SGK/68**TUẦN 22****Tiết 108****Văn bản: MÙA XUÂN NHỎ NHỎ
Thanh Hải****I. Đọc hiểu chú thích****1. Tác giả:** SGK/55**2. Tác phẩm:**

- Hoàn cảnh sáng tác : 11/1980 khi tác giả nằm trên giường bệnh

- Thể thơ: 5 chữ

II. Đọc hiểu văn bản:**1. Hình ảnh mùa xuân thiên nhiên đất nước****a. Mùa xuân của thiên nhiên .**

- Mọc... dòng sông xanh

- Bông hoa tím biếc

- Tiếng chim chiền chiện hót vang trời

->Đảo ngữ, hình ảnh chọn lọc.

⇒ Không gian rộng, màu sắc, tươi thắm, âm thanh vang vọng tươi vui.

- Từng giọt long lanh rơi

- Tôi đưa tay tôi hứng

->Động từ, từ láy, ẩn dụ chuyển đổi cảm giác.

⇒ Bức tranh mùa xuân đẹp rực rỡ, náo nức và tràn trề sức sống của xứ Huế mộng mơ. Niềm say sưa ngây ngất của tác giả trước vẻ đẹp thiên nhiên vào mùa xuân.

b. Mùa xuân của đất nước

- Người cầm súng -> chiến đấu

- Người ra đồng -> lao động

-> Hai lực lượng chính của đất nước

- Lộc giắt đầy quanh lưng

- Lộc trái dài nương mạ

->Hình ảnh thơ đẹp, giàu ý nghĩa.

⇒ Ngợi ca những con người đang hăng hái chiến đấu và lao động xây dựng đất nước để gieo mầm sự sống cho dân tộc.

-Tất cả như hối hả

-Tất cả như xô xao

->Từ láy, nhịp thơ hối hả, khẩn trương, náo nức.

Đất nước 4000 năm

Vất vả và gian lao

Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước

->So sánh, nhân hóa

=> Niềm tự hào (gắn bó, tin yêu) về sức sống mãnh liệt của dân tộc, tin tưởng vào tương lai tươi sáng của dân tộc.

2. Tâm niệm của nhà thơ

-*Ta làm* : + con chim hót
+ một nhành hoa
+ một nốt trầm xao xuyến

-> Đại từ, điệp ngữ

⇒ Tô đậm ước nguyện dâng hiến của tác giả.

- Mùa xuân nho nhỏ

- lặng lẽ cho đời

- Dù là tuổi hai mươi

- Dù là khi tóc bạc

-> Từ láy, điệp ngữ

⇒ Ước nguyện khiêm tốn, bình dị, cống hiến âm thầm vượt thời gian.-> Tâm niệm chân thành và thiết tha.

➔ **Bài học nhân sinh sâu sắc:** mỗi người hãy là “ *một mùa xuân nho nhỏ*”
cống hiến làm đẹp cho mùa xuân của cuộc đời.

III. Ghi nhớ : SGK/58

TUẦN 22**Tiết 109 Tiếng Việt NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ HÀM Ý và
NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ HÀM Ý (TT)****I. Phân biệt nghĩa tường minh và hàm ý:****1.VD:**

a/ Trời ơi....

-> Hàm ý: Thông báo không được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ

b/ Ô!

-> thông báo diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ

2. Ghi nhớ / 75.**II. Điều kiện sử dụng hàm ý:****1.VD /90 :**

Câu 1: Con chỉ được ăn ở nhà bữa này nữa thôi.

➔ Tránh đau lòng -> có dụng ý.

Câu 2: Con sẽ ăn ở nhà cụ Nghị thôn Đoài.

➔ Ăn ở nhà người khác.

➔ Cái Tí đã hiểu ý của mẹ: giấy nấy, liên củ khoai và òa lên khóc...

☞ Hàm ý của câu thứ 2 rõ hơn vì khi kết thúc câu 1 Cái tí vẫn không hiểu nên chị Dậu nói rõ hơn cho con hiểu.

Điều kiện sử dụng hàm ý:

+Người nói(người viết) có ý thức đưa hàm ý vào trong câu nói.

+Người nghe (người đọc) có năng lực giải đoán hàm ý.

2.GHI NHỚ/91**III.Luyện tập :SGK/75-76,91-92**

TUẦN 22**Tiết 110****Văn bản: VIẾNG LĂNG BÁC**
Viễn Phương**I. Đọc hiểu chú thích:****1. Tác giả :** (1928 - 2005).

- Tên thật : Phan Thanh Viễn.

- Quê : An Giang

- Là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng thời kì chống Mỹ cứu nước.

- Hồn thơ nhỏ nhẹ, đậm thắm, thơ mộng.

- Các tác phẩm chính: (Sgk).

2. Tác phẩm.

- Bài thơ được viết năm 1976, khi tác giả từ miền Nam ra viếng Bác.

-Thê thơ : 8 chữ

-Bố cục : 4 phần

II. Đọc –hiểu văn bản:**1. Cảm xúc trước lăng Bác:****Con ra thăm lăng Bác**

-> Gần gũi, thân thương, kính trọng.

Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát

Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam

Bão táp ma sa đứng thẳng hàng.

->Từ láy, thành ngữ, biện pháp nhân hóa, ẩn dụ.

=> Biểu tượng cho con người, dân tộc Việt Nam kiên cường bất khuất vượt qua khó khăn gian khổ.

2. Cảnh đoàn người vào lăng viếng Bác:Ngày ngày **mặt trời** đi qua trên lăngThấy một **mặt trời** trong lăng rất **đỏ**.

-> Hình ảnh thực và ẩn dụ sóng đôi, nhân hóa

=> Sự so sánh đó là một sáng tạo độc đáo của Viễn Phương. Vừa khẳng định sự vĩ đại của Bác Hồ vừa thể hiện tình cảm tôn kính của nhân dân ta với Người.

Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ**Kết tràng hoa** dâng **bảy mươi chín mùa xuân**.

-> Điệp từ, hình ảnh thực và hình ảnh ẩn dụ.

=> Tình cảm nhớ thương, tấm lòng thành kính của nhân dân ta đối với Bác.

3. Cảm xúc trong lăng Bác:

Bác nằm trong giấc ngủ bình yên

Giữa một **vầng trăng** sáng dịu hiền

-> Thủ pháp liên tưởng, tưởng tượng.

=> Ngợi ca vẻ đẹp trong nhân cách Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Vẫn biết **trời xanh** là mãi mãi.

Mà sao nghe **nhói** ở trong tim.

-> "**trời xanh**" -> hình ảnh ẩn dụ.

"**nhói**" -> động từ mạnh.

=> Diễn tả nỗi đau đớn, xót xa, tiếc thương vô hạn của tác giả về sự ra đi của Người.

4. Cảm xúc khi rời lăng Bác:

Mai về miền Nam thương trào nước mắt.

-> Câu thơ như một tiếng khóc nghẹn ngào, thể hiện cảm xúc mãnh liệt và tình cảm lưu luyến của nhà thơ.

Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác

Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây

Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này.

-> Điệp ngữ, sự lặp lại hình ảnh hàng tre ở khổ 1.

⇒ Ước nguyện được hóa thân, được hòa nhập vào những cảnh vật bên lăng Bác.

⇒ Tình cảm kính yêu, niềm thương nhớ khôn nguôi, lòng trung hiếu son sắt của nhà thơ, của miền Nam và của cả dân tộc với Bác, thể hiện ơn nghĩa chân thành và sâu nặng đối với Bác.

III. Ghi nhớ: SGK/60

IV Luyện tập

TUẦN 23

Tiết 113

**Văn bản: SANG THU-Hữu thỉnh
NÓI VỚI CON-Y Phương**

A. SANG THU-Hữu thỉnh**I. Đọc hiểu chú thích:**

1. *Tác giả* : Hữu Thỉnh/71

2. *Tác phẩm*:

- Sáng tác năm 1977.

- Thể thơ: 5 chữ

II. Đọc hiểu văn bản:**1. Sự biến đổi của đất trời sang thu**

Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về.

- **Bỗng**: thể hiện sự đột ngột, bất ngờ.

- **Gió se**: gió thu se lạnh.

- **Phả** (*bay, lan, tan, thổi, đưa...*)

Tạo nên cái nghĩa đột ngột, bất ngờ).

=> Từ ngữ gợi hình, gợi cảm -> Hương ổi lan toả vào không gian, hương thơm thoang thoảng trong gió thu se se lạnh.

(*Chùng chình*: chậm chậm, dềnh dàng, lững thững, đứng đĩnh)

-> Từ láy tượng hình, nhân hoá => Màn sương giăng mắc nhẹ nhàng chuyển động chậm chậm nơi đường thôn ngõ xóm.

(*Hình như*: Thái độ ngỡ ngàng, ngạc nhiên của tác giả khi bất ngờ nhận ra mùa thu đã về).

2. Cảm nhận tinh tế của nhà thơ

Sấm bót bất ngờ

-Hàng cây không còn giật mình

-> Nhân hóa, tả thực độc đáo về hiện tượng thiên nhiên nhằm gửi gắm suy ngẫm

: Dù đứng trước những tác động bất thường của ngoại cảnh ,của cuộc đời nhưng

con người phải có bản lĩnh, có niềm tin thì sẽ vượt qua được tất cả.

III. Ghi nhớ: /71**B. NÓI VỚI CON –Y Phương****I. Đọc hiểu chú thích:**

1. *Tác giả* : 73

2. *Tác phẩm*:

-Viết 1980

- Thể thơ : tự do

II. Đọc hiểu văn bản:

1.Con lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ và sự đùm bọc của quê hương:

*Chân phải bước tới cha
Chân trái bước tới mẹ
Một bước chạm tiếng nói
Hai bước chạm tiếng cười.*

=> cách nói bằng hình ảnh cụ thể, vô lí nhưng lại rất độc đáo đặc sắc.

-> Con đã lớn lên trong tình yêu thương, sự nâng niu, chăm sóc của cha mẹ.

=> Gia đình là tổ ấm, là cái nôi êm để con sống, lớn khôn, trưởng thành.

(không khí gia đình thật ấm áp, êm đềm, quẩn quýt).

*Người đồng mình yêu lắm...
Đan lò cài nan hoa
Vách nhà ken câu hát*

(Người đồng mình: Người làng mình, người bản mình, người quê mình)

=> cách nói mộc mạc mang tính địa phương (dân tộc Tày).

-> Cuộc sống lao động cần cù, êm đềm tươi vui của người đồng mình.

(Đan lò bắt cá, ken vách dựng nhà cùng với hoa rừng trong những câu hát then, hát lượn... trong những ngày hội lòng tùng. Các từ **cài, ken** ngoài nghĩa miêu tả còn nói lên tình gắn bó, quẩn quýt trong lao động làm ăn của đồng bào quê hương).

Rừng cho hoa

Con đường cho những tấm lòng.

=> Thiên nhiên che chở, nuôi dưỡng con người cả tâm hồn và lối sống.

*Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới
Ngày đầu tiên đẹp nhất...*

=> Cha mẹ thương yêu nhau, hạnh phúc gia đình ấm êm.

2.Cha dặn dò con về những đức tính cao đẹp của con người quê hương:

(Đọc sgk/72)

III.Ghi nhớ:/74

TUẦN 23**Tiết 114 Tập làm văn: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT ĐOẠN THƠ, BÀI THƠ****I. Tìm hiểu bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ:**

- Văn bản: Khát vọng hòa nhập, dâng hiến cho đời/77

a. Vấn đề nghị luận: Nghị luận về hình ảnh mùa xuân và tình cảm thiết tha của Thanh Hải trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”

→ Đánh giá nội dung, nghệ thuật của bài thơ.

→ Gọi là nghị luận một đoạn thơ, hoặc bài thơ.

b. Các luận điểm của văn bản:

+ Hình ảnh mùa xuân mang nhiều tầng ý nghĩa.

+ Hình ảnh mùa xuân... thiết tha trìu mến của nhà thơ..

+ Hình ảnh mùa xuân thể hiện khát vọng hòa nhập được dâng hiến ...

-> Luận cứ: Giải bình cho những câu thơ, hình ảnh đặc sắc, nghệ thuật tiêu biểu,,

c. Bố cục: 3 phần.

+ Mở bài: Đoạn 1-> Giới thiệu chung về bài thơ và khái quát cảm xúc của nhà thơ về mùa xuân.

+ Thân bài: Đoạn 2+3-> Trình bày các luận điểm để chứng minh cho mùa xuân và khát vọng hòa nhập, dâng hiến của nhà thơ.

+ Kết bài: Đoạn còn lại-> Khẳng định lại nội dung và nghệ thuật của bài thơ.

→ Bố cục rõ ràng, mạch lạc.

d. Cách diễn đạt: lời văn gợi cảm chân thành.

II. GHI NHỚ/78